TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 233/2019/DS-PT
Ngày: 27 – 8 - 2019
V/v bồi thường thiệt hại do sức khỏe danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm và tranh chấp hợp đồng gia công

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Cao Khánh
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Lập
Ông Huỳnh Văn Yên

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Hà là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 178/2019/TLPT-DS ngày 15 tháng 7 năm 2019 về việc "Đòi bồi thường thiệt hại do sức khỏe danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm và tranh chấp hợp đồng gia công".

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 52/2019/DS-ST ngày 06 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 185/2019/QĐ-PT ngày ngày 24 tháng 7 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị S (Bé Sáu) – sinh năm 1977 (Có mặt).

Địa chỉ: Khóm 7, thị t, huyện T, tỉnh C.

- *Bị đơn:* 1. Anh Nguyễn Quốc K1 – sinh năm 1973 (Có mặt).
2. Chị Trần Xuân L – sinh năm 1972 (Có mặt).

Cùng địa chỉ: Khóm 7, thị t, huyện T, tỉnh C.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Trần Thị K; Địa chỉ: Ấp 10A, xã Trần Hợi, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau (Vắng mặt).

2. Chị Trần Nh; Địa chỉ: Ấp 12A, xã Trần Hợi, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau (Vắng mặt).

- *Người kháng cáo:* Chị Lê Thị S (Bé Sáu) – Nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Chị Lê Thị S trình bày: Chị thuê nhà đất của vợ chồng anh K1 và chị L, đồng thời ngày 10/4/2018 chị và chị L có hợp đồng gia công với nhau, chị L đơm nút, may lai áo, túi áo, ủi đồ cho chị, chị trả công theo sản phẩm. Trong thời gian hợp đồng, chị L tạm ứng trước 02 lần là 9.400.000 đồng. Đến ngày 25/9/2018 chị L nghỉ làm và đến đòi tiền. Do công việc nhiều chưa đối chiếu xong nên chị có hẹn lại 01 đến 02 lần. Đến ngày 15/11 chị L đòi và nói nếu không trả thì cho người em đến lấy và hù dọa nói với Cơ quan có thẩm quyền sẽ không cho chị làm ở đây, nguyền rủa chị cho xe tải cán chết, chị hẹn ngày 18/11/2018 thanh toán sổ sách cho chị L. Đến khoảng 17 giờ ngày 18/11/2018 chị chuẩn bị đóng cửa tiệm may thì chị L, chị Ý, chị K2 đến bắt trả số tiền gia công 7.900.000 đồng nhưng chị không đồng ý. Sau đó hai bên cự cãi, chị L và chị Ý kéo chị, chị K2 thì bắt ký giấy nợ nhưng chị không đồng ý và điện thoại cho chị Lê Thị Bé Tám qua tính toán sổ sách nhưng cũng không can thiệp được. Khi đó, anh K1 về và cùng chị L, chị Ý, chị K2 không cho chị đi ra khỏi nhà, bắt tính tiền trả nợ trong đêm xong thì mới được đi. Lúc này, chị L, chị Ý và chị K2 nắm kéo chị gây thương tích, chửi chị là đồ ăn giựt, anh K1 trông cửa không cho chị đi ra về. Chị có nhờ kêu Công an thị trấn qua lập biên bản nhưng không có ai qua lập biên bản. Sau đó chồng chị Bé Tám chở chị đi trốn.

Đến sáng ngày 19/11/2018 chị bị đau nhức vai nên đến phòng khám tư của ông Nguyễn Văn Dược ở ấp Ông Tự, xã Lợi An, huyện Trần Văn Thời khám, ông Dược kêu chị đi chụp hình và chị đi chụp hình tại Bệnh viện đa khoa huyện Cái Nước, theo Phiếu chụp X Quang ngày 20/11/2018 thì bị sa khớp vai. Chị không nhập viện mà lấy thuốc về nhà điều trị. Thời gian sau không hết đau nên đến phòng khám của ông Dược đăng thuốc 02 lần, tổng số tiền 800.000 đồng.

Chị khởi kiện yêu cầu buộc anh Nguyễn Quốc K1, chị Trần Xuân L, Trần Nh, Trần Thúy K2 bồi thường tiền thuốc điều trị bằng 4.600.000 đồng (trong đó có tiền khám bệnh 30.000đ, chụp X Quang 136.000đ và tiền thuốc 76.000đ vào ngày 20/11/2018), tiền mất thu nhập thực tế 01 ngày 1.800.000đồng x 68 ngày = 122.400.000 đồng, tiền bồi thường danh dự, nhân phẩm 10 tháng lương tối thiểu bằng 13.900.000 đồng, tổng yêu cầu bồi thường 140.900.000 đồng.

Đối với việc chị L khởi kiện phản tố đòi lại 8.000.000 đồng tiền gia công may đồ, chị L có cung cấp sổ theo dõi sản phẩm bàn giao cho chị, khi tính toán có tổng số tiền 16.530.000 đồng (BL 42) là không chính xác. Căn cứ theo sổ sách của chị thì tổng cộng chị còn nợ chị L số tiền 13.170.000 đồng, trừ tiền tạm ứng 9.400.000 đồng, hiện còn nợ chị L 3.770.000 đồng.

Chị Trần Xuân L trình bày: Tháng 8/2016 chị S thuê mặt bằng của chị để mở cơ sở may mặc, thời hạn 05 năm. Trong thời gian thuê, chị có hợp đồng nhận đồ về làm gia công, đến tháng 8/2018 nghỉ làm thì yêu cầu chị S tính toán, đối chiếu để trả tiền cho chị nhiều lần nhưng chị S không chịu tính. Đến khoảng 17 giờ ngày 18/11/2018 chị đi qua cơ sở của chị S yêu cầu tính tiền nhưng chị S vẫn không chịu tính, nói làm chưa xong. Hai bên cự cãi nhau lớn tiếng, chị không nắm kéo và

không có xô xác chị L. Lúc này có Trần Nh và chị Trần Thị K chạy qua xem nhưng cũng không có xô xác với chị L. Chị S thì điện thoại cho chị Bé Tám qua, khi chị Bé Tám đến thì có Công an viên thị trấn Trần Văn Thời đến. Chị tiếp tục kêu chị S tính tiền nhưng không tính, khi chị S đi ngang mặt chị thì chị có nắm tay kéo tay chị S nhưng chị S dựt tay ra và đứng đó. Đến khi anh K1 về nhưng cũng không xô xác hay xúc phạm gì đối với chị S, sau đó thì mọi người ra về, không có lập biên bản.

Quá trình cung cấp sản phẩm cho chị S thì chị tự ghi sổ theo dõi, không ký nhận. Tổng chị S nợ chị 17.400.000 đồng, trừ tiền chị tạm ứng 9.400.000 đồng, còn lại 8.000.000 đồng, chị kiện đòi lại.

Nay chị đồng ý trả tiền khám bệnh, chụp X Quang bằng 136.000 đồng và tiền thuốc 76.000 đồng vào ngày 20/11/2018 tại Bệnh viện Đa khoa huyện Cái Nước. Các khoảng còn lại chị không đồng ý bồi thường.

Anh Nguyễn Quốc K1 trình bày: Trước đây, anh không nhớ thời gian, anh về đến nhà khoảng hơn 18 giờ thấy có mặt chị Bé Tám, chị S, vợ anh là chị L, chị Ý và không thấy chị K2. Anh có lại kêu chị L, chị S và chị Tám ngồi cộng sổ với nhau vì lâu quá không tính tiền gia công cho chị L. Sau đó, anh ra ngoài thấy có Công an khu vực thị trấn Trần Văn Thời đứng bên ngoài và hai người ngồi tại băng đá nhà anh nói chuyện với nhau. Anh không thấy cự cãi, xô xác gì với nhau. Việc chị S cho rằng anh canh cửa không cho chị S đi là không đúng. Nay anh không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của chị S.

Chị Trần Nh trình bày: Lời trình bày trên của chị S là không đúng. Ngày 18/11/2018 chị và chị K2 đi thăm mẹ chị bị bệnh. Sau đó về nhà chị L chơi thì nghe chị L và chị S nói chuyện lớn tiếng, chị qua xem thì thấy chị L kêu chị S tính tiền, chị S không chịu tính và bỏ đi ra ngoài sân đứng. Chị đi lại cầm tay chị S nói thôi tính tiền cho chị L đi vì lâu quá rồi bộ ăn giựt chị tôi hả gì thì chị S kéo tay lại. Từ đó về sau chị không có nắm tay chị S và cũng không nói gì xúc phạm đến chị S. Nay chị không đồng ý theo yêu cầu khởi kiện của chị S.

Từ nội dung tranh chấp trên, tại bản án dân sự sơ thẩm số: 52/2019/DS-ST ngày 06 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời đã tuyên xử: Chấp nhận một phần yêu cầu của chị S kiện chị L đòi lại tiền khám bệnh vào ngày 20/11/2018 tại Bệnh viện Đa khoa huyện Cái Nước. Buộc chị Trần Xuân L bồi thường cho chị Lê Thị S 242.000 đồng (Hai trăm bốn mươi hai nghìn đồng) tiền khám bệnh vào ngày 20/11/2018.

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị S yêu cầu anh Nguyễn Quốc K1, chị Trần Xuân L, chị Trần Nh, chị Trần Thúy K2 liên đới bồi thường tiền thuốc điều trị còn lại bằng 4.358.000 đồng, tiền mất thu nhập thực tế 122.400.000 đồng, tiền bồi thường danh dự, nhân phẩm 10 tháng lương bằng 13.900.000 đồng.

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện phản tố của chị L. Buộc chị Lê Thị S phải hoàn trả lại cho chị Trần Xuân L 3.770.000 đồng (Ba triệu bảy trăm bảy mươi nghìn đồng) tiền gia công.

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị L yêu cầu chị Lê Thị S phải hoàn trả số tiền gia công còn lại là 4.230.000 đồng.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về lãi suất chậm thi hành án, án phí và quyền kháng cáo của các đương sự theo luật định.

Ngày 19/6/2019, chị Lê Thị S – nguyên đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, yêu cầu cấp phúc thẩm chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm, chị Lê Thị S vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau phát biểu quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử tiến hành đúng theo quy định của pháp luật tố tụng và các đương sự cũng chấp hành đúng với quyền và nghĩa vụ của các đương sự được pháp luật quy định.

Về nội dung: Đề nghị căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 52/2019/DS-ST ngày 06 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét kháng cáo của nguyên đơn chị Lê Thị S, thấy rằng: Vào chiều ngày 18/11/2018 giữa chị Lê Thị S và chị Trần Xuân L, anh Nguyễn Quốc K1, chị Trần Nh, chị Trần Thị K có xảy ra cự cãi với nhau.

Chị S cho rằng chị bị chị L, anh K1, chị Nh và chị K2 chửi, xô đẩy, đánh đến sa khớp bả vai. Do đó, chị yêu cầu chị L, anh K1, chị Nh và chị K2 liên đới bồi thường cho chị các khoản tiền gồm: tiền thuốc điều trị 4.600.000 đồng, tiền mất thu nhập thực tế 122.400.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần 5.000.000 đồng, tiền bồi thường danh dự 15.000.000 đồng.

Chị L cho rằng giữa đôi bên có xảy ra cự cãi, chị và chị Nh có nắm tay của chị S nhưng không có việc xô đẩy hay đánh chị S.

Xét thấy, sau khi sự việc xảy ra chị S có đến Bệnh viện Đa khoa huyện Cái Nước khám, chụp X-Quang và lấy thuốc. Kết quả chụp X–Quang đối với chị S kết luận "Chưa ghi nhận bất thường trên Film" (Bút lục 02). Như vậy, chị S không bị sa khớp bả vai như chị S trình bày. Tuy nhiên, vào ngày 20/11/2018 chị S đến Bệnh viện đa khoa huyện Cái Nước khám, chụp X-Quang và lấy thuốc là thực tế có xảy ra, có chứng từ hợp lệ và phía bị đơn cũng thừa nhận có kéo tay chị S trong lúc nói qua lại, đồng thời đồng ý trả chi phí khám, điều trị nêu trên, nên việc cấp sơ thẩm chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị S, buộc chị L bồi thường cho chị S số tiền 242.000 đồng là phù hợp.

Do không có chỉ định của Bác sĩ yêu cầu chị S phải nghỉ ngơi không được lao động, đồng thời chị S không cung cấp được chứng cứ chứng minh việc chị bị mất thu nhập số tiền 122.400.000 đồng (1.800.000 đồng/01 ngày x 68 ngày) nên việc Tòa án cấp sơ thẩm bác yêu cầu khởi kiện của chị S về vấn đề này là có cơ sở.

[2] Chị S cho rằng hành vi xúc phạm của chị L, cụ thể là chửi chị "ăn giực" đã làm mất uy tín của chị, ra đường xấu hổ vì lời nói nhục mạ của chị L, Hội đồng xét xử thấy rằng nguyên nhân của sự việc là do chị S thiếu tiền gia công của chị L, chị S hẹn nhiều lần mà không quyết toán, dẫn đến chị L bức xúc cho là chị S muốn giật tiền nên mới nói từ "ăn giực" khi hai bên đối thoại qua lại với nhau. Sự việc xảy ra ở trong nhà chị S, chỉ có chị S, vợ chồng chị L, chị Nh và chị K2, sau đó chị Lê Thị Bé Tám có đến, chứ không phải bêu rếu nơi công cộng để đến mức cho là xúc phạm danh dự, nhân phẩm của chị S, dẫn đến tổn thất tinh thần như chị S trình bày. Mặt khác, chị S xác định thời điểm sự việc xảy ra, chị có trình Công an nhưng không lập biên bản. Việc chính quyền không lập biên bản sự việc, phần nào cũng cho thấy sự việc không nghiêm trọng như chị S trình bày.

Nhận thấy hành vi nêu trên của chị L chưa đến mức làm cho danh dự, nhân phẩm, uy tín của chị S bị xâm phạm theo quy định tại Điều 592 Bộ luật Dân sự. Do đó, việc cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị S về việc buộc chị L, anh K1 bồi thường danh dự, nhân phẩm và tổn thất tinh thần là có căn cứ.

[3] Tại cấp phúc thẩm, chị S có yêu cầu Tòa án lấy lời khai của chị Lê Thị Bé Tám và chị Đỗ Kim Duyên đối với vụ việc. Hội đồng xét xử thấy rằng chị Bé Tám và chị Duyên đều là những người làm công tại tiệm may của chị S nên lời khai của họ chỉ có giá trị tham khảo khi giải quyết vụ án.

Ngoài ra, chị S còn cung cấp "Tờ trình và yêu cầu bổ sung", "Hợp đồng thuê đất giữa Trần Xuân L và Lê Thị S". Theo đó, chị S yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh K1 và chị L bồi thường cho chị các khoản tiền gồm: Tiền mất thu nhập (tiền thực lãi) mỗi ngày 1.800.000 đồng x với tổng thời gian cơ sở của chị phải ngưng hoạt động và tiền chị phải trả lương công nhân là 9 người, mỗi người là 4.500.000 đồng x với tổng thời gian cơ sở của chị phải ngưng hoạt động. Do yêu cầu bổ sung của chị S vượt quá phạm vi kháng cáo ban đầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết trong vụ án này. Trường hợp đương sự có yêu cầu về việc tranh chấp hợp đồng thuê đất sẽ được xem xét, giải quyết bằng một vụ án khác.

[4] Từ những phân tích nêu trên, không có cơ sở chấp nhận yêu cầu kháng cáo của chị S.

[5] Về án phí dân sự phúc thẩm, chị S được miễn theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu kháng cáo của chị Lê Thị S (Bé Sáu).

Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số: 52/2019/DS-ST ngày 06 tháng 6 năm 2019 và Quyết định sửa chữa, bổ sung bản án sơ thẩm số: 10/2019/QĐ-SCBSBA ngày 18/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời.

Tuyên xử:

- Chấp nhận một phần yêu cầu của chị Lê Thị S kiện chị Trần Xuân L đòi lại tiền khám bệnh vào ngày 20/11/2018 tại Bệnh viện Đa khoa huyện Cái Nước. Buộc chị Trần Xuân L bồi thường cho chị Lê Thị S 242.000 đồng (Hai trăm bốn mươi hai nghìn đồng).

- Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị S yêu cầu anh Nguyễn Quốc K1, chị Trần Xuân L, chị Trần Nh, chị Trần Thúy K2 liên đới bồi thường tiền thuốc điều trị còn lại bằng 4.358.000 đồng, tiền mất thu nhập thực tế 122.400.000 đồng, tiền bồi thường danh dự, nhân phẩm 10 tháng lương bằng 13.900.000 đồng.

- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện phản tố của chị Trần Xuân L. Buộc chị Lê Thị S phải hoàn trả lại cho chị Trần Xuân L 3.770.000 đồng (Ba triệu bảy trăm bảy mươi nghìn đồng) tiền gia công.

- Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Xuân L yêu cầu chị Lê Thị S phải hoàn trả số tiền gia công còn lại là 4.230.000 đồng.

- Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Lê Thị S được miễn án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm.

Chị Lê Thị S phải chịu 300.000 đồng (Chưa nộp).

Chị Trần Xuân L phải chịu 300.000 đồng. Ngày 28/3/2019, Chị L đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai số 0002908 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, được đối trừ chuyển thu.

Án phí dân sự phúc thẩm: Chị Lê Thị S được miễn án phí dân sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT (TM:TANDTCM).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Cao Khánh